

THÀNH PHẦN LOÀI GIUN SÁN KÝ SINH Ở RẮN TRUN (*CYLINDROPHIS RUFFUS*) VÀ RẮN BÔNG SÚNG (*ENHYDRIS ENHYDRIS*) TẠI TỈNH ĐỒNG THÁP

Nguyễn Hồ Bảo Trân, Nguyễn Hữu Hưng
Trường Đại học Cần Thơ

TÓM TẮT

Nghiên cứu thành phần loài giun sán ký sinh trên rắn trun (*Cylindrophis ruffus*) và rắn bông súng (*Enhydris enhydris*) hoang dã tại tỉnh Đồng Tháp được thực hiện từ tháng 1/2019 đến tháng 1/2020. Phương pháp mổ khám và định danh, phân loại giun sán dựa trên vị trí ký sinh, ngoại hình, kích thước và cấu tạo bên trong của chúng đã được sử dụng trong nghiên cứu này. Trong tổng số 160 con rắn được mổ khám (80 rắn bông súng và 80 rắn trun) có 150 con bị nhiễm giun sán với tỷ lệ nhiễm chung là 93,75% (95% ở rắn bông súng và 92,50% ở rắn trun). Trong đó rắn trun nhiễm 3 lớp giun sán, lớp Cestoda (sán dây) nhiễm với tỷ lệ cao nhất (60,00%), tiếp theo là lớp Trematoda (sán lá) với tỷ lệ 30,00% và cuối cùng là lớp Nematoda (giun tròn) chiếm tỷ lệ 22,50%. Rắn trun được tìm thấy nhiễm 8 loài giun sán: 4 loài thuộc lớp Trematoda (sán lá) gồm *Proctoces* sp. (27,50%), *Haplometroides buccicola* (17,50%), *Singhiatrema vietnamenses* (15,00%) và *Travtrema stenocotyle* (12,50%); 3 loài thuộc lớp Cestoda (sán dây) gồm *Mesocestoides* sp. (32,50%), *Australotaenia bunthangi* (32,50%) và *Spathebothriidea* sp. (17,50%) và một loài thuộc lớp Nematoda (giun tròn) là *Ophidascaris durissus* (22,50%). Rắn bông súng nhiễm 2 lớp giun sán, lớp Trematoda (sán lá) với tỷ lệ nhiễm cao (92,50%) và lớp Cestoda (sán dây) với tỷ lệ nhiễm là 10%, ở rắn bông súng không tìm thấy nhiễm lớp giun tròn. Có 8 loài giun sán ký sinh trên rắn bông súng được tìm thấy; 5 loài thuộc lớp Trematoda (sán lá): *Haplometroides buccicola* (70,00%), *Singhiatrema vietnamenses* (57,50%), *Travtrema stenocotyle* (37,50%), *Platynosomum* sp. (25,00%) và *Proctoces* sp. (10,00%); 3 loài thuộc lớp Cestoda (sán dây): *Australotaenia bunthangi* (10,00%), *Spathebothriidea* sp. (5,00%), *Mesocestoides* sp. (2,50%). Trong các loài giun sán được tìm thấy ở rắn thì loài *Platynosomum* sp. và *Mesocestoides* sp. có sự truyền lây sang người.

Từ khóa: rắn trun (*Cylindrophis ruffus*), rắn bông súng (*Enhydris enhydris*), giun sán, tỉnh Đồng Tháp.

Situation of parasitic helminth infection in *Cylindrophis ruffus* and *Enhydris enhydris* snakes in Dong Thap province

Nguyen Ho Bao Tran, Nguyen Huu Hung

SUMMARY

Study on the helminth species parasited in the wildlife *Cylindrophis ruffus* and *Enhydris enhydris* snakes in Dong Thap province was conducted from January 2019 to January 2020. The autopsy method and classifying identification for helminth species based on their parasitic location, appearance, size, external and internal morphology were used. Out of a total of 160 snakes (80 *Cylindrophis ruffus* and 80 *Enhydris enhydris* snakes) were examined, there were 150 snakes infected with helminths with an average rate of 93.75% (95% of *Cylindrophis ruffus* snakes and 92.50% of *Enhydris enhydris* snakes). Meanwhile, the *Cylindroids ruffus* snakes were infected with 3 helminth classes, of which the infection rate with Cestoda class (tapeworms) was highest (60.00%), followed by Trematoda class (flukes): 30.00% and Nematoda class (round worms): 22.50%. The *Cylindrophis ruffus* snakes were infected with 8 helminth species: 4 species of Trematoda class with the infection rates *Proctoces* sp.

(27.50%), *Haplometroides buccicola* (7.50%), *Singhiatrema vietnamenses* (15.00%) and *Travtrema stenocotyle* (12.50%); 3 species of Cestoda class (tapeworms) with the infection rates *Mesocestoides* sp. (32.50%), *Australotaenia bunthangi* (32.50%) and *Spathebothriidea* sp. (17.50%), and one species of class Nematoda (roundworms) was *Ophidascaris durissus* with the infection rate 22.50%. The *Enhydris enhydris* snakes were infected with 2 helminth classes, the infection rate with Trematoda class was 92.50%, and with Cestoda class (tapeworms) was 10%, the snakes infected with Nematoda was not found. There were 8 helminth species found on the *Enhydris enhydris* snakes, of which 5 helminth species belong to Trematoda class (fluke), with the infection rate *Haplometroides buccicola* (70.00%), *Singhiatrema vietnamenses* (57.50%), *Travtrema stencotyle* (37.50%), *Platynosomum* sp. (25.00%) and *Proctoces* sp. (10.00%) and 3 species of class Cestoda (tapeworms), with the infection rate *Australotaenia bunthangi* (10.00%), *Spathebothriidea* sp. (5.00%) and *Mesocestoides* sp. (2.50%). Among the helminth species were found in two snake species, *Platynosomum* sp. and *Mesocestoides* sp. could be transmissible to human.

Keywords: *Cylindrophis ruffus*, *Enhydris enhydris* snakes, helminths, Dong Thap province.